

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/DS-ST
Ngày: 17-3-2023
V/v tranh chấp về hợp đồng vay
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Huy Cường.
- Ông Nguyễn Văn Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương Bá Xanh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàn N, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, Nội ô B, thị trấn G1, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Bà Lưu Thị U (Út Lùn), sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, Nội ô B, thị trấn G1, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 13-7-2022, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 20-10-2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Hoàn N trình bày:

Bà Lưu Thị U (Út Lùn) là cô dòng họ với anh do bà Nội anh là em ruột thứ 10 của mẹ bà U nên ngày 27-8-2021 anh có cho bà U vay số tiền 100.000.000 đồng để mua mỹ phẩm về kinh doanh tại shop ở chợ huyện G mà bà U thuê mặt bằng. Hai bên thỏa thuận lãi suất vay theo Ngân hàng 10%/năm, thời hạn vay 04 tháng

và bà U có ký tên, lấn tay vào giấy mượn tiền do anh viết nội dung. Ngoài ra, bà U còn hứa nếu sau 04 tháng mà không thanh toán số tiền này cho anh thì bà U sẽ chuyển nhượng sạp bán mỹ phẩm mang tên Út Lùn (là tên gọi bên ngoài của bà U) cho anh và dòng chữ này trong giấy mượn tiền do anh tự viết, có bà U chứng kiến, đồng ý và lấn tay. Tuy nhiên, kể từ ngày vay tiền cho đến nay bà U không trả tiền vay gốc và lãi cho anh mà lại bỏ địa phương đi.

Nay anh yêu cầu bà U phải trả số tiền vay gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi tính kể từ ngày vay là ngày 27-8-2021 cho đến ngày Tòa án giải quyết xong vụ án với mức lãi suất trong hạn là 0,83%/tháng, lãi suất quá hạn 1,245%/tháng (150% của lãi suất trong hạn). Ngoài ra, anh không yêu cầu gì khác.

Bị đơn bà Lưu Thị U: Tòa án đã triệu tập họp lệ bà U để thu thập chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà U không đến nên không có ý kiến bằng văn bản để gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là ông Lương Bá Xanh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa và người tham gia tố tụng dân sự (trừ bà U), kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh N đối với bị đơn bà U, buộc bà U có trách nhiệm trả cho anh N số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật tính từ ngày 27-8-2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Anh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bà G đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vắng mặt nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và Tòa án có thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn khởi kiện anh N yêu cầu bà G phải trả số tiền vay và lãi nên quan hệ pháp luật của vụ án được Tòa án thụ lý, giải quyết là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” và bà G có nơi cư trú tại thị trấn G1, huyện G, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết là phù hợp với khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Anh N yêu cầu bà U có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ là 100.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày vay là ngày 27-8-2021 cho đến ngày Tòa án giải quyết xong vụ án. Lý do anh N yêu cầu như trên là ngày 27-8-2021 anh N có cho bà U vay số tiền 100.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh với lãi suất Ngân hàng 10%/năm (0,83%/tháng), thời hạn vay 04 tháng nhưng cho đến nay bà U vẫn chưa trả cho anh N số tiền vay gốc, tiền lãi như đã thỏa thuận.

Hội đồng xét xử nhận thấy, để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp, anh N đã cung cấp cho Tòa án tài liệu và chứng cứ là giấy mượn tiền ngày 27-8-2021 do bà U ký tên, viết họ tên và lặn tay. Tại Công văn số: 3376/QLXNC-P5 ngày 08-12-2022 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thể hiện là qua kiểm tra không có thông tin cấp hộ chiếu cho bà U, tức là hiện nay bà U vẫn còn đang sinh sống tại Việt Nam và chưa xuất cảnh ra nước ngoài. Tại Kết luận giám định số: 1739/KL-KTHS ngày 09-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đã kết luận: Chữ ký và chữ viết của bà U trên tài liệu cần giám định là giấy mượn tiền ngày 27-8-2021 với chữ ký, chữ viết của bà U trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký và viết. Riêng dấu vân tay của bà U trên giấy mượn tiền ngày 27-8-2021 do đường vân mờ nhòe không thể hiện rõ đặc điểm chung, đặc điểm riêng không đủ yếu tố giám định. Mặc khác, theo lời trình bày của bà Võ Thị T là mẹ ruột của bà U thì bà T có nghe nói lại bà U có vay của anh N số tiền 100.000.000 đồng và hiện vẫn còn nợ anh N số tiền này. Việc trình bày này của bà T là hoàn toàn phù hợp với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của anh N.

Từ những phân tích trên thấy rằng, thực tế ngày 27-8-2021 bà U có vay của anh N số tiền 100.000.000 đồng và việc thỏa thuận vay tiền giữa anh N với bà N được xác định là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi, cũng như việc bà U chưa trả lại tiền vay cho anh N là có thật nên anh N yêu cầu bà G có nghĩa vụ trả số tiền nợ trên là có căn cứ và phù hợp.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần buộc bà G có nghĩa vụ trả cho anh N số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn tính từ ngày vay (ngày 27-8-2021) đến ngày 27-12-2021 là $100.000.000 \text{ đồng} \times 04 \text{ tháng} \times 0,83\%/\text{tháng} = 3.320.000 \text{ đồng}$ và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 28-12-2021 cho đến ngày xét xử (ngày 17-3-2023) là $100.000.000 \text{ đồng} \times 14 \text{ tháng} 17 \text{ ngày} \times 1,245\%/\text{tháng} (150\% \text{ của lãi trong hạn } 0,83\%) = 18.135.500 \text{ đồng}$, tổng cộng tiền gốc và lãi 121.455.500 đồng là phù hợp với các điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự.

Tiền lãi kể từ ngày 18-3-2023 cho đến khi trả hết nợ được tiếp tục tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] Từ những nhận định trên xét thấy toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Do kết quả giám định chứng minh yêu cầu của anh N là có căn cứ nên bà U phải nộp chi phí giám định là phù hợp với Điều 161 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Do toàn bộ yêu cầu của anh N được Tòa án chấp nhận nên bà G phải chịu toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 39, 147, 161, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàn N đối với bà Lưu Thị U (Út Lùn) về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà U có nghĩa vụ trả cho anh N số tiền 121.455.500 đồng (*Một trăm hai mươi một triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm*) đồng, trong đó: Tiền vay gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi 21.455.500 đồng.

Kể từ ngày 18-3-2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Chi phí tố tụng:

Bà U phải chịu 2.820.000 đồng (*Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền chi phí giám định. Ghi nhận anh N đã nộp tiền tạm ứng chi phí giám định trên nên bà U phải nộp lại số tiền trên để hoàn trả lại cho anh N.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà U phải chịu 6.072.775 (*Sáu triệu không trăm bảy mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi lăm*) đồng tiền án phí.

Anh N không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả cho anh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0024793 ngày 19 tháng 10 năm 2022 và 363.125 (*Ba trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi lăm*) đồng theo biên lai thu số 0024821 ngày 24 tháng 10 năm 2022 đều của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện G;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tuấn Anh